

Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2023, giữa:

*Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B (tên gọi khác là Đinh Thị V), sinh năm 1985;

Địa chỉ: Làng K, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

*Bị đơn: Anh Đinh Văn N (tên gọi khác là Đinh Văn N1), sinh năm 1981;

Địa chỉ: Làng K, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GD năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/3/2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị B và anh Đinh Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Hai đương sự có 02 con chung tên Đinh Văn L, sinh ngày 23/01/2006 và Đinh Văn L2 sinh ngày 24/5/2009. Hai đương sự thống nhất thoả thuận là giao cả 02 con chung cho anh Noà được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động. Hai đương sự thoả thuận chị BLúp không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai đương sự không có tài sản chung và nợ chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị B là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã Đ (xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn), có đơn đề nghị miễn tiền án phí, có xác nhận của chính quyền địa phương nên chị B được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Lưu HSVA, VTTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương